

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và Kế hoạch số 06-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị

Thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 06-KH/TW, ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa, triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh; tạo sự thống nhất cao về nhận thức, hành động, phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là người đứng đầu trong việc tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp trong thời gian tới.

2. Việc phân công công việc phải bám sát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của từng cấp ủy, cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, bảo đảm thống nhất, hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát, thường xuyên sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

II. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT KẾT LUẬN VÀ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, Kế hoạch số 06-KH/TW theo Kế hoạch số 105-KH/TU, ngày 31/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai

thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV (*hoàn thành trong tháng 8/2026*).

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị và xã hội

Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp theo hướng lãnh đạo bằng chủ trương, nghị quyết, quy định, quy chế; khẩn trương hoàn thành việc ban hành các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm phù hợp với việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; ban hành và triển khai thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh với Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy; quy chế phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp xã; trên cơ sở hướng dẫn khung quy chế làm việc mẫu⁽¹⁾, khẩn trương ban hành Quy chế làm việc của các chi ủy, chi bộ trực thuộc, đảng ủy bộ phận. Phát huy vai trò của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo đúng chức năng, nhiệm vụ; thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện nhưng không bao biện, làm thay, không can thiệp hành chính sự vụ vào thẩm quyền của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, cơ quan, đơn vị nâng cao chất lượng công tác cụ thể hóa các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị trọng tâm của nhiệm kỳ, từng năm và đặc thù của cơ quan, đơn vị; xác định rõ lộ trình, trách nhiệm thực hiện, bảo đảm nội dung có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với thực tiễn, khắc phục tình trạng sao chép máy móc văn bản của cấp trên.

Hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất từ tỉnh đến cơ sở. Phát huy cao nhất tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền cơ sở; kiên quyết khắc phục triệt để tình trạng thụ động, ỷ lại, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên cấp trên, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức cơ sở đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; nội dung sinh hoạt phải gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức đảng; phân công nhiệm vụ cho đảng viên bảo đảm sát với nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Kịp thời nắm bắt tư tưởng của cán bộ, đảng viên, phát hiện, giải quyết

⁽¹⁾ Công văn số 1502-CV/TU, ngày 05/8/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hướng dẫn khung Quy chế làm việc mẫu của đảng ủy bộ phận, chi ủy, chi bộ trực thuộc.

khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới, phức tạp phát sinh từ cơ sở. Chú trọng triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình "chi bộ bốn tốt", "đảng bộ cơ sở bốn tốt"; xây dựng tổ chức cơ sở đảng thực sự là hạt nhân chính trị, trung tâm đoàn kết, quy tụ và phát huy sức mạnh của cán bộ, đảng viên và Nhân dân ở cơ sở.

2. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực và kiểm soát quyền lực

Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, quy chế, quy trình, chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tiêu chí, tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật và bộ tiêu chí đo lường kết quả thực thi công tác thuộc thẩm quyền của cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp nhằm cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương của Trung ương về tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, trọng tâm là tháo gỡ các điểm nghẽn, mâu thuẫn, chồng chéo, vướng mắc phát sinh từ thực tiễn vận hành.

Lãnh đạo tiếp tục triển khai thực hiện phân cấp, ủy quyền cho chính quyền cơ sở, người có thẩm quyền trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước, tập trung đối với các nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp, các nhiệm vụ phát sinh thường xuyên, có tính chất liên ngành, liên thông, qua nhiều cấp trung gian hoặc còn kéo dài thời gian giải quyết và cơ sở vật chất, trang thiết bị, chính sách, nguồn lực; tiếp tục rà soát phân cấp các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. Các sở, ban, ngành tỉnh phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong xử lý các vấn đề liên ngành. Đánh giá kỹ lưỡng tác động của việc thực hiện phân cấp, ủy quyền về hiệu quả đối với thực hiện cải cách thủ tục hành chính (thời gian giải quyết công việc, chi phí tuân thủ...), đảm bảo thực hiện chặt chẽ, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; các nhiệm vụ được giao phải rõ việc, rõ người, rõ thẩm quyền và trách nhiệm, rõ quy trình, rõ thời gian, rõ sản phẩm; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm hoặc giao nhiệm vụ nhưng không bảo đảm điều kiện thực hiện.

Đổi mới phương thức quản trị theo hướng quản trị phát triển, quản trị bằng mục tiêu, dữ liệu và sản phẩm đầu ra; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo quan trọng trong đánh giá chất lượng phục vụ của các cơ quan, đơn vị.

3. Hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và cơ chế vận hành của chính quyền địa phương 2 cấp

Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy cấp tỉnh, cấp xã phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn ngành, lĩnh vực và địa bàn bảo đảm 5

nguyên tắc cốt lõi². Bảo đảm vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp thông suốt, hiệu quả, nâng cao năng lực điều hành và quản trị địa phương theo đúng tinh thần Kết luận số 64-KL/TW, ngày 01/7/2026 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị bảo đảm hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Phối hợp triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy đối với các cơ quan Nội chính, Kiểm tra của Đảng, Thanh tra Nhà nước, hoạt động theo cơ chế lãnh đạo "song trùng" sau khi có chủ trương của Trung ương. Khẩn trương thực hiện sắp xếp, tinh gọn các hội quân chung do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh, cấp xã theo Kết luận số 230-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và Kế hoạch số 91-KH/TU, ngày 08/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Kịp thời rà soát, cụ thể hóa, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã nhằm khắc phục tình trạng: (i) Chồng chéo, trùng giẫm, giao thoa chức năng, nhiệm vụ; (ii) Cắt khúc, phân mảnh trong quản lý giữa cấp tỉnh, cấp xã. Đối với những lĩnh vực liên ngành, giao thoa phải thực hiện nguyên tắc: Một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì, một đầu mối chịu trách nhiệm chính, một nguồn dữ liệu dùng chung, một quy trình phối hợp liên thông và một cơ chế kiểm tra, giám sát rõ ràng.

Phân định rõ vai trò chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phương thức quản trị của từng cấp chính quyền. Cấp tỉnh giữ vai trò trung tâm trong quản trị, tổ chức không gian phát triển, liên kết vùng, phân bổ nguồn lực và điều phối thực thi. Cấp xã là tuyến đầu của quản trị công, triển khai các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với người dân, xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh từ cơ sở, trực tiếp phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức đảng phù hợp với sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị. Thí điểm thành lập Đảng bộ hội đồng nhân dân tỉnh và Đảng bộ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh trực thuộc Tỉnh ủy, đồng thời sắp xếp mô hình đảng bộ trực thuộc cơ sở là cấp trên trực tiếp của các chi bộ thôn, tổ dân phố theo đề án của Trung ương. Kết thúc hoạt động của đảng bộ các cơ quan đảng, đảng bộ ủy ban nhân dân cấp xã; thành lập chi bộ các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp cấp xã.

² (1) Tinh gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả - thông suốt. (2) Việc sắp xếp tổ chức bộ máy phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ và hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp làm thước đo. (3) Kế thừa, ổn định, hạn chế xáo trộn, bảo đảm liên tục và thông suốt. (4) Gắn xây dựng tổ chức với thực hiện hiệu quả phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số. (5) Rà soát, loại bỏ các khâu trung gian; một việc chỉ giao một cơ quan chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Rà soát những đơn vị hành chính cấp xã phát sinh bất hợp lý trong quá trình vận hành; nghiên cứu xây dựng phương án sắp xếp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Nghiên cứu mô hình đơn vị hành chính cấp xã mang tính hạt nhân phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh. Việc đánh giá đơn vị hành chính cấp xã về dân số, diện tích, đô thị hóa, đặc điểm địa bàn, dư địa phát triển và yêu cầu phục vụ Nhân dân trong quá trình vận hành mới là nhiệm vụ thường xuyên trong quá trình quản lý, hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước theo đúng định hướng của Trung ương, của tỉnh phù hợp với từng ngành, lĩnh vực, địa bàn; trong đó đặc biệt quan tâm các lĩnh vực giáo dục, y tế ở địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa. Hoàn thành công nhận Trường Chính trị chuẩn mức 1 trong năm 2026 và xây dựng lộ trình Trường Chính trị chuẩn mức độ 2; chuyển chức năng, nhiệm vụ bồi dưỡng về lý luận chính trị và cập nhật kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ từ trung tâm chính trị xã, phường về Trường Chính trị tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm hoặc sang công ty cổ phần phù hợp với thực tiễn địa phương; đồng thời Nhà nước phải giữ vai trò chủ đạo, tập trung ngân sách bảo đảm các dịch vụ công cơ bản thiết yếu, nhất là vùng sâu, vùng xa, biên giới và địa bàn khó khăn.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu mô hình mới

Tập trung cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị bảo đảm đồng bộ với yêu cầu tinh gọn tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp. Đổi mới quản lý biên chế theo hướng quản trị bằng dữ liệu, lượng hóa công việc, đo lường hiệu quả thực thi; phân bổ biên chế linh hoạt, không cào bằng, phù hợp với dân số, diện tích, tính chất địa bàn và khối lượng công việc. Hằng năm, căn cứ vào mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp để xây dựng kế hoạch chuyển số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước sang hưởng lương từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp ngang tầm nhiệm vụ theo chủ trương, kết luận của Trung ương. Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả “*Năm nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở*” và Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ cấp xã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện vị trí việc làm, khung năng lực theo hướng thể hiện rõ năng lực thực thi công vụ, năng lực phát triển (tư duy dữ liệu, chuyển đổi số, huy

động nguồn lực, phối hợp liên ngành và phản ứng chính sách). Tiếp tục sắp xếp, bố trí cán bộ các cơ quan cấp tỉnh, cấp xã sau hợp nhất, sáp nhập; tăng cường luân chuyển, ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có năng lực, chuyên môn sâu đảm nhiệm các vị trí trọng yếu, trực tiếp phục vụ nhân dân (đất đai, tài chính, tư pháp, công nghệ thông tin, tiếp công dân...). Đẩy mạnh phát hiện, ưu tiên phát triển đội ngũ cán bộ khoa học, cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số.

Rà soát, sửa đổi quy định về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo hướng đánh giá đa chiều, gắn với khung năng lực theo vị trí việc làm; tập trung bốn nhóm chỉ số về kết quả thực hiện nhiệm vụ, chất lượng phục vụ của người dân và doanh nghiệp, năng lực phối hợp liên ngành và kỷ luật, kỷ cương, liêm chính công vụ. Đổi mới căn bản công tác đánh giá cán bộ, kiên quyết xoá bỏ tình trạng “cào bằng”; lấy sản phẩm đầu ra, hiệu quả giải quyết công việc làm thước đo cốt lõi. Gắn trách nhiệm cá nhân người đứng đầu với hiệu quả của tập thể; kiên quyết thay thế cán bộ đùn đẩy, né tránh trách nhiệm và kịp thời trọng dụng nhân tố có tư duy đổi mới sáng tạo, mang lại kết quả đột phá.

Chỉ đạo rà soát, xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với yêu cầu vị trí việc làm và nhiệm vụ phát triển địa phương. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên đề chuyên sâu về đất đai, quy hoạch, đầu tư, tài chính, tư pháp, công nghệ thông tin, chuyển đổi số, ứng dụng AI, dữ liệu, trí tuệ nhân tạo, an toàn thông tin, kỹ năng số, kinh tế số nông nghiệp, du lịch cộng đồng, quản trị rủi ro xã hội, kỹ năng truyền thông chính sách và phối hợp liên ngành gắn với yêu cầu thực tiễn từng vị trí việc làm, phát huy tinh thần tự đào tạo, bồi dưỡng nội bộ, nhất là kỹ năng ứng dụng công nghệ số; chuẩn hóa các quy trình, biểu mẫu và thiết lập kênh hướng dẫn nghiệp vụ trực tuyến để hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời vướng mắc thực tiễn. Lấy kết quả bồi dưỡng, nâng cao năng lực làm tiêu chí quan trọng trong đánh giá và sử dụng cán bộ.

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chiến lược quốc gia về thu hút và trọng dụng nhân tài, chính sách thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030. Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách ưu đãi về tiền lương, phụ cấp, nhà ở, điều kiện làm việc để cán bộ cấp xã yên tâm công tác, gắn bó với cơ sở; giải quyết chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động chịu sự tác động của việc sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy.

Thực hiện nghiêm chủ trương bố trí công tác đối với cán bộ sau khi bị kỷ luật, về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, kiên quyết chấn chỉnh bệnh

sợ trách nhiệm, né tránh, ỷ lại, đùn đẩy, làm việc cầm chừng; rà soát, chuyển đổi vị trí công tác ở các vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vị trí trực tiếp làm việc với người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ; kịp thời thay thế cán bộ có năng lực hạn chế, uy tín giảm sút, không đáp ứng yêu cầu.

5. Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá; phát huy trách nhiệm người đứng đầu

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc “quyền hạn giao đến đâu, trách nhiệm giải trình và cơ chế kiểm soát đến đó”. Hoàn thiện cơ chế kiểm tra, giám sát; xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và quy trình thực hiện của từng cấp, từng cơ quan. Tăng cường kiểm tra, giám sát, chia sẻ dữ liệu, kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, việc chấp hành quy chế làm việc, chuyên đề nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; kiên quyết chống lợi ích nhóm, cục bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền; thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác cán bộ; bảo đảm cơ chế phối hợp liên thông giữa các cơ quan kiểm tra của Đảng, thanh tra, nội chính, tư pháp và các cơ quan liên quan. Thực hiện nghiêm cơ chế hậu kiểm, bảo đảm các kết luận và kiến nghị sau kiểm tra, giám sát được thực thi đầy đủ, kịp thời và hiệu quả.

Công khai minh bạch trong quản lý, điều hành; gắn quyền hạn với trách nhiệm cá nhân, xác định rõ trách nhiệm của người tham mưu, thẩm định, quyết định và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản trị, theo dõi, giám sát và lưu vết toàn bộ quá trình xử lý công việc; phát huy vai trò của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong phát hiện, phòng ngừa và xử lý các biểu hiện lạm quyền, vi phạm hoặc lợi ích cục bộ.

Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát trên cơ sở ứng dụng dữ liệu số; xây dựng bộ chỉ số đánh giá hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả vận hành của mô hình mới, trong đó lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, tiến độ xử lý công việc, chất lượng phục vụ và mức độ chủ động của cơ sở làm thước đo trọng tâm.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện về hiệu quả vận hành của bộ máy thuộc phạm vi quản lý; kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số và phục vụ Nhân dân là căn cứ quan trọng để đánh giá, bố trí, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng, hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị

Chuyên chức năng, nhiệm vụ tham mưu về công tác dân vận từ Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể tỉnh; từ ban xây dựng đảng Đảng ủy cấp xã về Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã để tập trung một đầu mối, gắn kết giữa nhiệm vụ tham mưu chiến lược và công tác lãnh đạo tổ chức thực hiện.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, hướng mạnh về cơ sở, thực sự gần dân, sát dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Quan tâm phản ánh, giám sát, đánh giá chất lượng phục vụ của chính quyền các cấp, nhất là cấp xã, ý kiến của người dân, doanh nghiệp phải trở thành một kênh dữ liệu quan trọng trong đánh giá hiệu quả vận hành của bộ máy mới.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội; tập trung giám sát các lĩnh vực quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, đầu tư công, chính sách dân tộc, an sinh xã hội, xóa nhà tạm, nhà dột nát, cải cách hành chính, chuyển đổi số và đạo đức công vụ. Tăng cường nắm bắt tình hình Nhân dân, chủ động phát hiện, phản ánh, tham mưu giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở; không để hình thành các điểm nóng, vụ việc phức tạp.

7. Xử lý hiệu quả tài sản công, hồ sơ lưu trữ và bảo đảm nguồn lực cho cơ sở

Khẩn trương xử lý dứt điểm các cơ sở nhà, đất, tài sản công dôi dư. Tài sản không còn phù hợp cần chuyển đổi công năng, điều chuyển hoặc xử lý minh bạch, đúng quy định; ưu tiên sử dụng quỹ đất, cơ sở vật chất dôi dư phục vụ giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, an sinh xã hội và các nhu cầu thiết thực của cộng đồng.

Thực hiện nghiêm việc bàn giao, tiếp nhận, quản lý, chỉnh lý và số hóa hồ sơ, tài liệu sau sắp xếp; tuyệt đối không để thất lạc, hư hỏng, phân tán hồ sơ ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Ưu tiên số hóa các hồ sơ liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp về dữ liệu đất đai, hộ tịch, chính sách xã hội, tài chính, khiếu nại, tố cáo, hồ sơ cán bộ và các dữ liệu dân sinh thiết yếu.

Rà soát toàn diện phòng làm việc, phòng tiếp công dân, bộ phận một cửa, kho lưu trữ, trang thiết bị, phương tiện làm việc, đường truyền, máy tính, chữ ký số, phần mềm chuyên ngành và các điều kiện thiết yếu khác; có phương án đầu tư, cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô dân số, diện tích tự nhiên, khối lượng công việc, đặc thù địa bàn và yêu cầu chuyển đổi số của từng xã, phường.

Ưu tiên bố trí vốn để đầu tư xây mới, nâng cấp, sửa chữa trụ sở, phòng làm việc, mua sắm trang thiết bị làm việc, Trung tâm Phục vụ hành chính công của cấp xã phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

8. Đẩy mạnh chuyển đổi số, dữ liệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong vận hành mô hình mới

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 05/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lai Châu đến năm 2030 và các văn bản của Ban Chỉ đạo Trung ương, của Ban Chỉ đạo tỉnh. Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan chưa được lượng hóa thành tiêu chí, sản phẩm, kết quả cụ thể; bảo đảm nguyên tắc 6 rõ. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị.

Tiếp tục phối hợp kịp thời trong việc tiếp nhận, triển khai và tổ chức vận hành các ứng dụng số, cơ sở dữ liệu khi được Trung ương chuyển giao; chủ động chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về hạ tầng, trang thiết bị và nhân lực để bảo đảm việc vận hành hiệu quả, an toàn; nâng cao tỷ lệ xử lý văn bản điện tử, ký số, hồ sơ công việc trên môi trường mạng; thúc đẩy triển khai các thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử.

Rà soát, hoàn thiện các quy định, hướng dẫn về chuyển đổi số, phát triển nguồn nhân lực số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Bổ sung chế tài xử lý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ trong chuyển đổi số (nếu do chủ quan) sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

Triển khai thực hiện ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý điều hành và ứng dụng dịch vụ công; đưa vào sử dụng các tiện ích đột phá phương thức làm việc, có khả năng mở rộng và tích hợp với các nền tảng số, cơ sở dữ liệu dùng chung theo các kết luận, chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Áp dụng và triển khai các nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành; rà soát các phần mềm, nền tảng đang triển khai; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính để triển khai thành công mô hình chính quyền địa phương 2 cấp kết hợp với chuyển đổi số sau khi có hướng dẫn của Trung ương.

Tăng cường năng lực bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; hoàn thiện cơ chế, quy trình bảo vệ dữ liệu; nâng cao hiệu quả giám sát, phòng ngừa, phát hiện và xử lý sự cố, bảo đảm an toàn cho các hệ thống thông tin, nền tảng số và cơ sở dữ liệu.

Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành việc chuẩn hóa dữ liệu trên phần mềm Cơ sở dữ liệu đảng viên phiên bản 4.0 bảo đảm dữ liệu đầy đủ, thống nhất, đồng bộ đáp ứng yêu cầu quản lý, khai thác và phục vụ công tác xây dựng Đảng. Thực hiện tốt việc quản lý tài khoản quản trị, hướng dẫn sử dụng và hỗ trợ kỹ thuật đối với các đảng bộ trực thuộc tỉnh thực hiện ứng dụng “Sổ tay đảng viên điện tử”. Triển khai, thực hiện Kế hoạch số hóa, tạo lập dữ liệu đảng viên, hồ sơ đảng viên điện tử trong Đảng bộ tỉnh đảm bảo tiến độ thời gian theo quy định.

Nghiên cứu có chính sách đặc thù thúc đẩy các mô hình hợp tác 3 Nhà và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo; chính sách đột phá về quản lý khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ phù hợp với tỉnh. Tiếp tục huy động có hiệu quả các nguồn lực của doanh nghiệp, nhà đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CẤP TỈNH VÀ CÁC ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC TỈNH (có Phụ lục kèm theo).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu

Ban hành kế hoạch (hoàn thành trong tháng 8/2026) và triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận, Kế hoạch của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) những vấn đề phát sinh, đột xuất tại cơ quan, đơn vị, địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các Kết luận, Kế hoạch của Trung ương và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm chất lượng, tiến độ. Kịp thời nắm tình hình, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh theo thẩm quyền hoặc báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo. Định kỳ tham mưu sơ kết, tổng kết hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

Kịp thời hướng dẫn học tập, quán triệt, tuyên truyền Kết luận số 76-KL/TW, các văn bản của Trung ương, của tỉnh về tiếp tục hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đẩy mạnh truyền thông chính sách, định hướng thông tin, tăng cường đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, thù địch, luận điệu xuyên tạc, chống phá về hoàn thiện, vận hành hiệu quả mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị, mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Thường xuyên nắm tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên, dư luận xã hội và Nhân dân; kịp thời tổng hợp, phân tích, dự báo, tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết các vấn đề phát sinh từ cơ sở.

Tham mưu thực hiện việc bàn giao chức năng, nhiệm vụ tham mưu công tác dân vận về Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong tháng 8/2026. Tham mưu đổi tên Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy thành Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

4. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với các cấp ủy, cơ quan, đơn vị tham mưu công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Các đảng ủy trực thuộc tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh và tương đương;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Lê Minh Ngân